

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng

Thực hiện Kế hoạch số 126-KH/TU, ngày 09/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. *Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông báo cáo như sau:*

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Huyện Đam Rông được thành lập theo Nghị định số 189/2004/NĐ-CP, ngày 17 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ; tổng diện tích tự nhiên là 87.210 ha, dân số toàn huyện có trên 55.232 nhân khẩu, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số chiếm hơn 74% dân số. Được sự quan tâm của Trung ương, của Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành của tỉnh; sự cố gắng nỗ lực, quyết tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp và các tầng lớp nhân dân trong huyện, tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương có bước phát triển và đạt được nhiều kết quả quan trọng, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt, quốc phòng an ninh, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được tăng cường. Tính đến nay, toàn huyện có 1.679 đảng viên, có 39 tổ chức cơ sở đảng, gồm: 11 đảng bộ cơ sở, 28 chi bộ cơ sở. Trong đó có 8 Đảng bộ xã với 53 chi bộ thôn trực thuộc.

Ngay sau khi Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị ban hành Huyện ủy đã tổ chức quán triệt đến cán bộ chủ chốt trên địa bàn huyện; đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tuyên truyền, quán triệt nội dung liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy. Do vậy, trong thời gian qua công tác phòng, chống tham nhũng đạt được một số kết quả nhất định, góp phần ổn định tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW, Kế hoạch 05-KH/TU

Xác định phòng chống tham nhũng là nhiệm vụ hết sức quan trọng, nên ngay sau khi Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch 05-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được triển khai, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 18-KH/HU, ngày 20/4/2016 về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 36-KH/HU, ngày 08/3/2017 về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X); Chỉ thị số 18-CT/HU, ngày 06/3/2018 về “*Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng*”; Công văn số 799-CV/HU, ngày 10/7/2019 về tăng cường thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

Hàng năm, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng, Kế hoạch triển khai chương trình hành động về phòng, chống tham nhũng để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trên địa bàn huyện¹.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, trong đó tập trung quán triệt và thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 59/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của cấp trên.

Quán triệt, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các giải pháp phòng, chống tham nhũng như: Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; công khai,

¹ Kế hoạch số 06/KH-UBND, ngày 21/01/2016; Kế hoạch số 125/KH-UBND, ngày 24/12/2016; Kế hoạch số 13/KH-UBND, ngày 05/02/2018; Kế hoạch số 135/KH-UBND, ngày 28/12/2018; Kế hoạch số 21/KH-UBND, ngày 28/02/2020; Kế hoạch số 17/KH-UBND, ngày 22/02/2018; Kế hoạch số 109/KH-UBND, ngày 01/10/2019...

minh bạch hoạt động cơ quan, đơn vị; thực hiện công tác kê khai, minh bạch tài sản thu nhập; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của cơ quan, đơn vị phù hợp với các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo Thanh tra huyện tăng cường chức năng quản lý Nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tổng hợp đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện.

Trong những năm qua huyện phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh Hội đồng tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật huyện tổ chức tuyên truyền, tập huấn Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo được 48 buổi, thu hút 6.978 lượt người tham gia, trong đó có 630 lượt cán bộ, đảng viên, công chức tham gia. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch, chương trình và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, các xã tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Chỉ thị 50-CT/TW, Kế hoạch 05-KH/TU

2.1. Về phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng

Thường xuyên quán triệt, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị định số 211/2013/NĐ-CP, ngày 19/12/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; Nghị định 59/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, công vụ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát ở các lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng, nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trên địa bàn.

Thông qua các cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị, đã kịp thời chấn chỉnh vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác phòng, chống tham nhũng, yêu cầu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện phải xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng hằng năm, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, báo cáo kết quả kê khai, minh bạch tài sản thu nhập theo quy định.

2.2. Kết quả xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật phục vụ phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong những năm qua, huyện đã ban hành một số văn bản về công tác phòng, chống tham nhũng². Các văn bản của huyện ban hành đã kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đảm bảo phù hợp với tình hình đơn vị, địa phương, đảm bảo tính khả thi, đồng bộ và hiệu quả.

2.3. Kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng và thu hồi tài sản tham nhũng

Chỉ đạo Thanh tra huyện thực hiện 38 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội theo quyết định được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt hàng năm³. Qua thanh tra phát hiện sai phạm với số tiền là 4.573,45 triệu đồng (trong đó: năm 2016: 2.801,853 triệu đồng; năm 2017: 1.055,063 triệu đồng; năm 2018: 180,362 triệu đồng, năm 2019: 536,172 triệu đồng) tổng số tiền thu hồi tiền sai phạm là: 2.535,353 triệu đồng; đã thu hồi được 2.516,353 triệu đồng, còn lại 19,147 triệu đồng đang tổ chức thu hồi. Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra trên lĩnh vực xây dựng cơ bản (thanh toán sai chi phí vận chuyển, thi công không đúng khối lượng dự toán...); vi phạm chủ yếu qua thanh tra lĩnh vực tài chính (sử dụng tiền đền bù không đúng quy định, việc xác định đối tượng được hưởng chế độ không đúng dẫn đến thanh toán chế độ thu hút theo nghị định số 19/NĐ-CP ngày 23/2/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2006/NĐ-CP, ngày 20/6/2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)...

- Qua công tác thanh tra, đã chuyển cơ quan điều tra Công an huyện 02 vụ việc, cụ thể:

² Kế hoạch số 06/KH-UBND, ngày 21/01/2016 Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2016; Kế hoạch số 125/KH-UBND, ngày 24/12/2016 Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017; Kế hoạch số 13/KH-UBND, ngày 05/02/2018 Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 135/KH-UBND, ngày 28/12/2018 Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019; Kế hoạch số 21/KH-UBND, ngày 28/02/2020 Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020; Công văn số 403/UBND, ngày 26/4/2016 về việc tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng trên địa bàn; Công văn số 210/UBND, ngày 20/3/2018 về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 01/CT-UBND, ngày 20/03/2018 về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 17/KH-UBND, ngày 22/02/2018 Triển khai thực hiện chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng chống tham nhũng đến năm 2020 trên địa bàn huyện Đam Rông; Kế hoạch số 109/KH-UBND, ngày 01/10/2019 triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021; Kế hoạch số 50/KH-UBND, ngày 05/4/2019 Triển khai thi hành Luật phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện Đam Rông.

³ Năm 2016 :13 cuộc; năm 2017 : 10 cuộc; năm 2018 : 09 cuộc, năm 2019 : 05 cuộc; quý I năm 2020 : 01 cuộc

+ Thanh tra đột xuất tài chính đối với Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện (nay đã sáp nhập vào Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình công cộng) từ giai đoạn tháng 8/2009 đến tháng 3/2015. Qua thanh tra phát hiện sai phạm là 1.346 triệu đồng. Kết thúc thanh tra ban hành quyết định thu hồi số tiền sai phạm là 195,467 triệu đồng, còn 1.150,533 triệu đồng chuyển Cơ quan Công an điều tra làm rõ trách nhiệm cá nhân liên quan. Thanh tra huyện đã thu hồi số tiền sai phạm là 195,467 triệu đồng. Đến nay, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh ban hành Quyết định số 51/CSĐT, ngày 29/11/2017 về việc không khởi tố vụ án, lý do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đối với 1.150,533 triệu đồng trong thời gian điều tra, các đối tượng đã khắc phục hậu quả, nộp trả chủ đầu tư và chi trả tiền đền bù cho người dân.

+ Thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước và xây dựng cơ bản đối với xã Đa M'Rông: Qua thanh tra phát hiện sai phạm là 585,214 triệu đồng; trong đó:

Về quản lý xây dựng cơ bản: Phát hiện sai phạm 04/04 công trình với số tiền là 554,054 triệu đồng. Kết thúc thanh tra ban hành quyết định thu hồi là 554,054 triệu đồng, đã thu hồi được 9,912 triệu đồng và kiến nghị chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra giải quyết đối với sai phạm 03 công trình của công ty TNHH Thanh Quảng là 544,14 triệu đồng. Sau khi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ban hành Quyết định số 11/CSĐT, ngày 17/5/2018 về việc không khởi tố vụ án, lý do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. UBND huyện chỉ đạo Thanh tra huyện ban hành quyết định thu hồi 544,14 triệu đồng sai phạm. Đến nay, đã thu 524,993 triệu đồng còn 19,147 triệu đồng đang tổ chức thực hiện.

Về quản lý và sử dụng ngân sách: Phát hiện sai phạm về việc chi khoán giếng không đúng khối lượng thực tế với số tiền là 31,160 triệu đồng. Kết thúc thanh tra ban hành quyết định thu hồi là 31,160 triệu đồng.

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc: Trong kỳ, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện đã xây dựng kế hoạch và tiến hành giám sát đối với một số xã, phòng, ban, đơn vị trên địa bàn huyện trong công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Bên cạnh đó Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở càng phát huy được công tác giám sát và phòng, chống tham nhũng tại địa phương và có văn bản chỉ đạo các cơ quan, tổ chức trong huyện phải thực hiện đúng các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia giám sát hoạt động của cấp ủy, chính quyền, hoạt động công vụ của cán bộ, công chức,

viên chức theo quy định; đồng thời tạo điều kiện để nhân dân tham gia công tác phòng, chống tham nhũng, trước hết là việc phản ánh, tố giác các hành vi tham nhũng. Qua công tác giám sát, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể các cấp, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát cộng đồng cơ sở đã kịp thời phát hiện, kiến nghị Ủy ban nhân dân và các cơ quan có thẩm quyền thực thi các quy định về phòng, chống tham nhũng góp phần ngăn ngừa kịp thời hành vi tham nhũng ở địa phương.

- Qua công tác tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố: Cơ quan tiến hành tố tụng huyện phát hiện và khởi tố 01 vụ/01 bị can về tội nhận hối lộ, theo Điều 354 Bộ luật hình sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện xét xử, tuyên phạt ông Nguyễn Văn Cộng với mức án 24 tháng tù, cho hưởng án treo. Sau khi có quyết định của Tòa án, huyện đã chỉ đạo Ban Quản lý rừng phòng hộ Sêrêpôk, xem xét xử lý kỷ luật viên chức (*hình thức cảnh cáo, thôi giữ chức danh Trạm trưởng*). Đã thu hồi 02 triệu đồng tham nhũng theo quy định.

- Công tác phối hợp giữa các cấp ủy, tổ chức Đảng và các cơ quan, tổ chức, đơn vị chức năng trong phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng. Các cơ quan tư pháp trong thời gian qua đã có sự phối hợp chặt chẽ, đã duy trì chế độ họp giao ban định kỳ nên công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử của các ngành được quan tâm thực hiện thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện những sai phạm để khắc phục. Công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc xử lý các vụ án được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ hơn. Trong đó, đáng chú ý là các cơ quan tiến hành tố tụng đã tập trung điều tra, truy tố và kịp thời đưa ra xét xử các vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội đặc biệt quan tâm, từ đó đã phòng chống được các vụ án tham nhũng.

2.4. Công tác truyền thông về phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng

Chỉ đạo các cơ quan, truyền thông, tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm, trong đó đặc biệt chú trọng đến công tác tuyên truyền quán triệt các văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng như: Nghị quyết 126/NQ-CP, ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Quyết định số 861/QĐ-TTG, ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021*”. Tính đến nay huyện chưa phát hiện vụ việc, vụ án tham nhũng nào qua cơ quan truyền thông.

2.5. Về củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ tham mưu cho cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng

Giao Thanh tra huyện là cơ quan tham mưu cho huyện trong công tác quản lý Nhà nước trong về giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Ủy ban Kiểm tra và Văn phòng Huyện ủy tham mưu cho cấp ủy về công tác phòng, chống tham nhũng. Huyện đã thường xuyên củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế của Thanh tra huyện, Ủy ban Kiểm tra và Văn phòng Huyện ủy, chuẩn hoá, nâng cao phẩm chất đạo đức, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng của đội ngũ cán bộ, công chức, thanh tra viên; nâng cao chất lượng các mặt công tác, tăng cường hiệu lực hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, công tác phòng, chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý sau thanh tra, kiểm tra.

Hiện nay, Cơ quan Thanh tra huyện gồm 5 công chức⁴. Trong kỳ, huyện tổ chức điều động, bổ nhiệm 01 đồng chí Chánh Thanh tra, 01 đồng chí Phó Chánh Thanh tra, đồng thời tinh giảm 01 biên chế thanh tra, cử 04 đồng chí công chức thanh tra huyện đi bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ Thanh tra viên cơ bản. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy gồm 05 công chức⁵. Huyện đã tập trung xây dựng đội ngũ công chức, thanh tra viên, kiểm tra viên có trình độ, chuyên môn đáp ứng yêu cầu trong việc tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng, nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng của huyện.

2.6. Việc thực hiện các quy định về khen thưởng, bảo vệ người tố cáo tham nhũng; xử lý người có hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng hoặc lợi dụng việc tố cáo tham nhũng gây mất đoàn kết nội bộ, vu khống, hãm hại người khác

Trong 5 năm qua, trên địa bàn huyện không có trường hợp nào được khen thưởng liên quan đến phát hiện, xử lý vụ án, vụ việc tham nhũng. Đồng thời, không có trường hợp người tố cáo hành vi tham nhũng bị trù dập, trả thù, không có việc lợi dụng tố cáo tham nhũng gây mất đoàn kết nội bộ, vu khống, hãm hại người khác. Thực hiện bảo vệ thông tin bí mật người tố cáo tham nhũng đảm bảo theo quy định.

⁴ Trong đó có 02 công chức lãnh đạo. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: 5/5 tốt nghiệp đại học, 02 thạc sỹ, 01 trình độ cao cấp LLCT, 01 đang học cao cấp LLCT, 01 trình độ Trung cấp LLCT, đã bổ nhiệm 03 thanh tra viên.

⁵ Trong đó có 02 công chức lãnh đạo. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: 5/5 tốt nghiệp đại học, 2 trình độ cao cấp LLCT, 2 trình độ Trung cấp LLCT.

III. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW và các văn bản liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên. Một số cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chưa coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; chưa tập trung chỉ đạo và chưa có kế hoạch hành động cụ thể, vì vậy chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc phát hiện, tố giác những sai phạm của tổ chức, cá nhân.

Một số cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác, chống tham nhũng, lãng phí chưa thực sự hiệu quả, chưa có kế hoạch cụ thể, phù hợp với địa phương, đơn vị. Chưa thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo một cách thường xuyên theo quy định.

Các lĩnh vực quản lý và sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên, khoáng sản còn tiềm ẩn nhiều yếu tố dễ dẫn đến tham nhũng.

Chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm của các đoàn thể và nhân dân trong công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí nhất là việc tham gia giám sát, phản ánh của người dân. Việc kết hợp công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí với công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác phòng chống tội phạm còn một số hạn chế nhất định.

Việc kiểm tra, giám sát, xác minh kê khai tài sản, thu nhập cá nhân của cán bộ, đảng viên hàng năm còn ít.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế khó khăn, vướng mắc

Một số tổ chức cơ sở đảng và người đứng đầu một số đơn vị, địa phương chưa quán triệt sâu sắc và thường xuyên đến cán bộ, đảng viên, nhân dân và Chỉ thị 50 -CT/TW, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Chưa ý thức đầy đủ hậu quả của tham nhũng, ảnh hưởng trực tiếp đến lòng tin của nhân dân vào cấp ủy, chính quyền.

Sự tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường phần nào đã làm tha hóa về đạo đức, lối sống của một số đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, từ đó dẫn đến nảy sinh các việc làm tiêu cực, vi phạm pháp luật.

Việc quản lý và giám sát kinh tế tài chính ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chặt chẽ, nhất là người đứng đầu đơn vị đây là điều kiện dễ nảy sinh tiêu cực, tham nhũng.

Việc công khai minh bạch trong hoạt động của một số cơ quan, đơn vị, tổ chức chưa hiệu quả, vẫn mang nặng tính hình thức dẫn đến làm giảm khả năng giám sát của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Vai trò người đứng đầu của một số cơ quan, đơn vị chưa thể hiện hết trách nhiệm của mình trong việc quán triệt, giáo dục, cán bộ, đảng viên về công tác phòng, chống tham nhũng.

Sự phối hợp của người dân trong phòng, chống tham nhũng chưa cao, còn có tâm lý ngại tố cáo, tố giác đối với những hành vi tiêu cực của một số cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về ưu điểm

Qua 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, công tác phòng, chống tham nhũng đã được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, chỉ đạo triển khai thực hiện và đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội địa phương. Các cấp ủy, tổ chức đảng, phòng, ban, đơn vị đã quán triệt và tổ chức thực hiện tương đối nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả, phát huy ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện Chỉ thị 50 của Bộ Chính trị, tiếp tục củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

2. Về hạn chế

Một số cấp ủy, phòng, ban, đơn vị chưa thường xuyên quán triệt Chỉ thị số 50-CT/TW và pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng; chưa coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; chưa phát huy được vai trò phản ánh, tố cáo của nhân dân đối với những biểu hiện sai phạm của tổ chức, cá nhân; việc kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản đã được triển khai tuy nhiên hiệu quả chưa cao.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHÁT HIỆN, XỬ LÝ VỤ VIỆC, VỤ ÁN THAM NHƯNG VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Nhiệm vụ, giải pháp

1.1. Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*” các chỉ thị, kết luận của Trung ương và kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về phòng, chống tham nhũng. Từng cơ quan, đơn vị,

các xã phối hợp với cấp uỷ chủ động đề ra các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí thiết thực, hiệu quả. Chủ động trong phòng, ngừa, phát hiện, xử lý các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí.

1.2. Phát huy vai trò, trách nhiệm, tính gương mẫu của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Duy trì chế độ giao ban định kỳ, nắm tình hình và chỉ đạo công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

1.3. Tăng cường, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính; phát huy dân chủ trong từng cơ quan, đơn vị; thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động; xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, những nhiễu, tiêu cực và trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách, quản lý.

1.4. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Thực hiện nghiêm Quyết định 102-QĐ/TW, ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm.

1.5. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, các công trình xây dựng cơ bản, công tác quản lý đất công, tài nguyên khoáng sản, nguồn vốn vay xoá đói giảm nghèo, việc thu và sử dụng kinh phí ở các xã, cơ quan, đơn vị... Tập trung chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo, tố giác của công dân. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực, chú trọng trong lĩnh vực đất đai, xây dựng cơ bản...

1.6. Thường xuyên phúc tra và tổ chức thực hiện kết luận sau thanh tra, với vụ việc có dấu hiệu phạm tội, đề nghị chuyển cơ quan điều tra khởi tố, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm, chống tham nhũng.

1.7. Đề ra giải pháp phù hợp, thuận lợi, an toàn để khuyến khích quần chúng nhân dân phát hiện, phản ánh, tố cáo, tố giác các hành vi tham nhũng. Đồng thời, thực hiện các biện pháp bảo vệ bí mật thông tin người tố cáo, tố giác hành vi tham nhũng.

2. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị Ban Nội chính Tỉnh uỷ, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chỉ đạo các sở, ban, ngành của tỉnh thường xuyên hướng dẫn, chỉ đạo địa phương triển khai thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; đồng thời, tổ chức các lớp tập huấn bồi

đưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương.

Trên đây là báo cáo của Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông về sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Nội Chính Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.





PHỤ LỤC 01

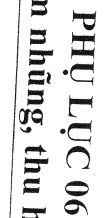
Huyện Phòng **kế các văn bản đã ban hành để triển khai thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW, Kế hoạch 05-KH/TU**
(Kèm theo Báo cáo số 34/BC/HU, ngày 04/5/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

TT	Tên nội dung văn bản đã ban hành để triển khai thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW, Kế hoạch 05-KH/TU	Số văn bản, ngày, tháng, năm ban hành	Các cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan chức năng thuộc đối tượng triển khai thực hiện	Kết quả triển khai thực hiện của các cơ quan chức năng		
				Đã xong	Đang thực hiện	Chưa thực hiện
1	Kế hoạch số 18-KH/HU	20/4/2016	UBND huyện, Đảng ủy các xã, các Chi bộ trực thuộc			
2	Kế hoạch số 36-KH/HU		UBND huyện, Đảng ủy các xã, các Chi bộ trực thuộc		X	
3	Chỉ thị số 18-CT/HU	06/3/2018	UBND huyện, Đảng ủy các xã, các Chi bộ trực thuộc			
4	Văn bản số 403/UBND	26/4/2016	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện		X	
5	Kế hoạch số 06/KH-UBND	21/01/2016	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện	X	X	
6	Kế hoạch số 125/KH-UBND	24/12/2016	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện	X		
7	Chỉ thị số 01/CT-UBND	20/3/2018	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện		X	
8	Văn bản số 210/UBND	20/3/2018	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện		X	
9	Kế hoạch số 17/KH-UBND	22/02/2018	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện		X	
10	Kế hoạch số 13/KH-UBND	05/02/2018	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện	X		
11	Kế hoạch số 109/KH-UBND	01/10/2019	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện		X	
12	Kế hoạch số 135/KH-UBND	28/12/2018	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện	X		
13	Kế hoạch số 21/KH-UBND	28/02/2020	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện		X	
14	Kế hoạch số 50/KH-UBND	05/4/2019	Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện		X	



PHỤ LỤC 02
Thông kê kết quả phổ biến, quán triệt Chỉ thị 50-CT/TW, Kế hoạch 05-KH/TU

Năm	Số cuộc cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức quần chúng, phổ biến, quán triệt Chỉ thị 50-CT/TW, Kế hoạch 05-KH/TU	Hình thức phổ biến	Số cấp ủy, tổ chức đảng được quán triệt, phổ biến	Số cán bộ, công chức được quán triệt, phổ biến	Đối tượng cán bộ, công chức được quán triệt, phổ biến	
					Lãnh đạo, cấp ủy	Cán bộ, đảng viên
2016	01	Hội nghị	21	150	21	129
2017	01	Hội nghị	21	150	21	129
2018	02	Hội nghị	35	180	35	145
2019	01	Hội nghị	21	150	21	129
2020	01	Hội nghị	21	120	21	99



PHỤ LỤC 06
Phát hiện, xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản công tác thanh tra

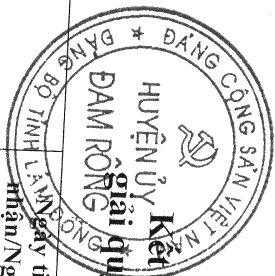
Kết quả giải quyết

[illegible]



PHỤ LỤC SỐ 07
Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng và thu hồi tài sản qua rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội

KẾT QUẢ XỬ LÝ																
NĂM	Số cuộc thanh tra qua rà soát đã phát hiện sai phạm có dấu hiệu tham nhũng/ Tổng số cuộc thanh tra KT-XH được rà soát	Nội dung sai phạm có liên quan đến dấu hiệu tham nhũng được phát hiện qua rà soát các cuộc thanh tra KT-XH	Kết quả xử lý													
			Kiến nghị xử lý hành chính		Số đã xử lý hành chính		Kiến nghị chuyển CQĐT		Số đã chuyển CQĐT		Số tiền, tài sản sai phạm được phát hiện qua rà soát		Số tiền, tài sản kiến nghị thu hồi		Số tiền, tài sản đã thu hồi	Xử lý khác
			Tập thể (3)	Cá nhân (4)	Tập thể (5)	Cá nhân (6)	Số vụ (7)	Số đối tượng (8)	Số vụ (9)	Số đối tượng (10)			(11)	(12)		
2016	Số liệu tổng của năm 2016	01													(14)	
1	01 cuộc: Thanh tra đột xuất tại chính đối với trung tâm PTQĐ từ giai đoạn từ tháng 8/2009 đến tháng 3/2015	Sử dụng tiền đền bù không đúng quy định, việc xác định đối tượng được hưởng chế độ không đúng.	01	02	01	02	01	02	01	02						
2017	Số liệu tổng của năm 2017	01														
1	01 cuộc: Thanh tra việc quản lý, sử dụng NSNN và XDCB đối với xã Đa M'Rông	Thanh toán sai chi phí vận chuyển, thi công không đúng khối lượng dự toán.	01	01	01	01	01	01	01	01						
2018	Số liệu tổng của năm 2018															
2019	Số liệu tổng của năm 2019															
2020	Số liệu tổng của năm 2020															
Tổng	02 cuộc		02	03	02	03	02	03	02	03	1.931,124 triệu đồng	780,591 triệu đồng	761,534 triệu đồng			



PHỤ LỤC 09

Kết quả phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng qua công tác tiếp nhận giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan điều tra

Kết quả giải quyết														
TT	Nội dung tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố liên quan đến tham nhũng	Tố giác, tin báo về tội phạm	Kiến nghị khởi tố	Khởi tố vụ án hình sự			Định chi điều tra		Chuyển xử lý hành chính		Kết quả thu hồi số tiền bị thiệt hại, thất thoát			
				Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tội danh	Số bị can	Định chi điều tra (số QĐ ngày, tháng, năm, lý do)	Định chi điều tra bị can (số QĐ ngày, tháng, năm, lý do)	Cơ quan tiếp nhận kiến nghị xử lý hành chính	Kết quả xử lý	Tổng số tiền bị chiếm đoạt, thiệt hại, thất thoát	Số tiền, tài sản của người có hành vi tham nhũng bị phong tỏa, kê biên	Số tiền, tài sản đã thu hồi được trong giải đoạn điều tra	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	Kỷ luật Đảng	Về chính quyền	(12)	(13)	(14)	
I	Nguyễn Văn Công, cán bộ BOLR PH Sêrêpôk	01	01	05/CSD T ngày 02/02/2018	Nhận hối lộ	01			Ban quản lý rừng PH Sêrêpôk	01	01	2.000.000	2.000.000	2.000.000
Tổng	I	01	01		Nhận hối lộ	01						2.000.000	2.000.000	2.000.000